TẠI N NHÂN ÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc l ập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 877/2019/QĐST-DS V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết .	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Thọ Viên

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Yến Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 96/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2017 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết".

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3086/2019/QĐMPH-ST ngày 08 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Tăng Thủy T, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: 652/55/9 Cộng Hòa, Phường 13, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng T1, sinh năm: 1992

Địa chỉ: 99 (lầu 5) Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 021681 quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/11/2016 tại Văn phòng công chứng A).

Người bị yêu cầu tuyên bố chết: Ông Tăng Sở D, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: 11 Lầu 1 Đường Đ, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tăng Sở B, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: 11 Lầu 1 Đường Đ, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Tăng Sở C, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: 3713 X Rosemead CA 91770 USA.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu khởi kiện và trình bày của người đại diện theo ủy quyền:

Vào ngày 10/11/2016, bà Tăng Thủy T có đơn gửi Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Toà án tuyên bố ông Tăng Sở D, sinh năm: 1964 là đã chết. Cha mẹ bà là ông Tăng T2 (sinh năm 1930, chết năm 1982) và bà Hà Ngân H (sinh năm 1938, chết năm 2014) có 04 người con có tên như sau:

- Ông Tăng Sở B, sinh năm: 1963.

- Ông Tăng Sở D, sinh năm: 1964.

- Bà Tăng Thủy T, sinh năm: 1966.

- Ông Tăng Sở C, sinh năm: 1967.

Theo kết quả xác minh của công an Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 16/8/2013 xác nhận ông Tăng Sở D, sinh năm: 1964 có đăng ký thường trú tại 11 Lầu 1 Đường Đ, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Kể từ ngày 25/4/1995, ông D bỏ đi khỏi địa phương không có lý do và không rõ địa chỉ nơi ông D chuyển đến. Trước khi bỏ đi, ông D không có vợ con, không có tài sản riêng.

Tính từ thời điểm ông Tăng Sở D đi khỏi nơi cư trú là hơn 24 năm, không ai trong gia đình liên lạc hay có bất kỳ thông tin gì của ông Tăng Sở D.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 636/2015/QĐDS-ST ngày 30/6/2015 đối với người bị yêu cầu là ông Tăng Sở D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Tăng Sở B trình bày:

Ông B lời trình bày đồng ý với nội dung trình bày và yêu cầu tuyên bố chết đối với ông Tăng Sở D như yêu cầu của bà Tăng Thủy T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên phiên họp, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng phiên họp chấp nhận đơn yêu cầu của bà Tăng Thủy T về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Tăng Sở D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Cá nhân có quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự tại Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật tố tụng. Trong việc dân sự mà bà Tăng Thủy T yêu cầu giải quyết nêu trên, có đương sự là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ nên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Khoản 3 Điều 35, Điều 361 và Điều 362 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét, do bà Tăng Thủy T là em ruột của ông Tăng Sở D nên đương sự có quyền yêu cầu Toà án tuyên bố ông D là đã chết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu ông Nguyễn Hoàng T1, ông Tăng Sở B tham gia phiên họp vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 25/7/2019 nhưng các đương sự có đơn xin vắng mặt.

Đối với người liên quan ông Tăng Sở C hiện đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 395/UTTPDS-TA30 ngày 06/9/2017 cho ông Tăng Sở C tại địa chỉ: 3713 X Rosemead CA 91770 USA nhưng không có kết quả.

Ngày 24/7/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp lần 2 cho ông Tăng Sở C theo Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 462/UTTPDS-TA30 ngày 24/7/2019.

Ngày 10/9/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được văn bản số 2241/CH-BTP ngày 30/8/2018 về việc thông báo là Bộ Tư pháp đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp đến Công ty ABC Legal, Hoa Kỳ.

Ngày 12/2/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công văn số 115/BTP-PLQT ngày 10/01/2019 về việc thông báo kết quả của việc ủy thác tư pháp đối với đương sự Tăng Sở C. Theo đó, tại văn bản số 28656198 ngày 12/10/2018 của Công ty ABC Legal, Hoa Kỳ thông báo là đã thực hiện được thủ tục ủy thác tư pháp đối với ông Tăng Sở C là không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu.

Ngày 22/3/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát hành công văn số 150/TAND-CV gửi Đại sứ quán Việt Nam tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ về việc niêm yết công khai, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự là ông Tăng Sở D. Văn bản thông báo ngày mở phiên họp sơ thẩm vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 25/7/2019.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Văn bản số 18/BC-UTTP ngày 13/6/2019 của Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ về việc báo kết quả tống đạt theo văn bản số 150/TAND-CV ngày 22/3/2019 là đã thực hiện bằng phương pháp niêm yết tại trụ sở Đại sứ quán và đăng tin trên cổng thông tin điện tử Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ. Đến ngày mở phiên họp ông Tăng Sở C không có mặt.

Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 474 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu của bà Tăng Thủy T có đủ căn cứ để xác định:

Trước đây, ông Tăng Sở D, sinh năm: 1964 có đăng ký thường trú tại 11 Lầu 1 Đường Đ, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Kể từ ngày 25/4/1995, ông D bỏ đi khỏi địa phương không có lý do và không rõ địa chỉ nơi ông D chuyển đến. Trước khi bỏ đi, ông D không có vợ con, không có tài sản riêng. Ông D đã bị xóa hộ khẩu thường trú khỏi địa phương và từ đó đến nay không có tin tức về ông D là còn sống hay đã chết. Do đó, đương sự yêu cầu xem xét xác định ông Tăng Sở D là đã chết để gia đình lập khai tử cho ông D và khai nhận di sản thừa kế đối với tài sản do cha mẹ chết để lại.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 636/2015/QĐDS-ST ngày 30/6/2015 đối với người bị yêu cầu là ông Tăng Sở D.

Theo công văn xác minh số 1863/TATP-TGĐVNCTN ngày 223/4/2019 gửi Công an Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh về xác minh thông tin của ông Tăng Sở D kể từ ngày Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 636/2015/QĐDS-ST ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Tăng Sở D, sinh năm 1964 có nơi cư trú cuối cùng là 11 Lầu 1 Đường Đ, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực thì ông D có thông tin liên lạc, hay lưu trú tại địa chỉ trên không? Kết quả xác minh thì tại địa chỉ trên không có ai tên là Tăng Sở D, sinh năm 1964 đăng ký thường trú, tạm trú hay lưu trú.

Như vậy tính cho đến nay thì đã quá 03 năm liền kể từ thời điểm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 636/2015/QĐDS-ST ngày 30/6/2015 đối với người bị yêu cầu là ông Tăng Sở D. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu của bà Tăng Thủy T là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận.

[3] Lệ phí việc dân sự: Bà Tăng Thủy T phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 35, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điểm d Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Án phí và lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009.

1. Chấp nhận yêu cầu của Bà Tăng Thủy T:

Tuyên bố:

- Ông Tăng Sở D, sinh ngày 02/4/1964, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng là 11 Lầu 1 Đường Đ, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam là đã chết.

Ngày chết của ông Tăng Sở D là ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Quan hệ về tài sản của ông Tăng Sở D được giải quyết như đối với người đã chết và tài sản của ông D được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm:

Bà Tăng Thủy T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0031821 ngày 05 tháng 01 năm 2017của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Tăng Thủy T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn là 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận tống đạt, niêm yết quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thọ Viên